

GD		Thứ 2 Ngày 20/10/25		Thứ 3 Ngày 21/10/25		Thứ 4 Ngày 22/10/25		Thứ 5 Ngày 23/10/25		Thứ 6 Ngày 24/10/25		Thứ 7 Ngày 25/10/25		Chủ nhật Ngày 26/10/25	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
T14	1	Y2A+B Tim mạch	Y3A+B Dịch tễ				Y3E+F Dịch tễ		DD2A+B KTCT	Y3G+H SDSS					
	2		Đ.D4A+B Đ.D Nội	Dược 3A+B TTHCM	Đ.D 2A+B Đ.DCB1		Đ.D4A+B Đ.D Nội		Đ.D 2C+D KTCT	Đ.D 2C+D Đ.DCB1	Đ.D4A+B Đ.D Nội				
	3	Y3G+H SKMT	Y1E+F Module 2	Y1E+F Module 1		Y1P+Q Module 1	Y1A+B Module 1		Y1C+D Module 1						
T13	1		Y2C+D Tim mạch	Y2E+F Tim mạch		Y3A+B SDSS	Y2A+B Tim mạch	Y1G+H Module 1	Y3A+B TCYT		Y2I+K Tim mạch				
	2		Y1I- Tin -Y1K	Y1I- Tin -Y1K	Y1P- Tin -Y1Q		Y1G- Tin -Y1H								
	3	YCT2A+B Tim mạch	Y3C+D SDSS	Y1C+D Module 1	Y1I+K Module 1	Y2I+K Tim mạch		Y1I+K Module 2		Y1I+K Module 1	Y1P+Q Module 1				
	4		Y3G N2 NN	Y1A1 NN	Y4A N1 NN										
T12	1	Y1A+B Module 1	Y1G+H Module 1	Y3G+H Thần kinh	Y2G+H Tim mạch	Y1G+H Module 2	Y3I+K Thần kinh	Y2C+D Tim mạch	Y1E+F Module 1	Y2G+H Tim mạch					
	2	Y6H GB Sãn	Y5F Truyền nhiễm	Y6H GB Sãn	Y5F Truyền nhiễm	Y6H GB Sãn	Y5F Truyền nhiễm	Y6H GB Sãn	Y5F Truyền nhiễm	Y6H GB Sãn					
	3	Y1C+D Module 2	Y3E+F TCYT	Y1P+Q Module 2			YCT2A+B Tim mạch		Y2E+F Tim mạch	Y1A+B Module 2					
	4				Y4A N2 NN					Y1C2 NN					
T11	1	Dược 3C PPNCKH		Dược 4A DT Dược											
	2		Y4D Nội		Dược 3A BHCS		Y4D Nội	YHDP3 Tâm lý	Y4D NNPL						
	3	GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội		GB Nội					
	4	Dược 4C Độc chất						YHCT3 TCQLYT							
	5			YHDP3 PPNCKH		YHCT3 PPNC	YHCT3 TTHCM								
	6														
T10	1						Dược 4C Marketing				YHCT3 Dịch tễ				
	2	YHDP4 TCQLYT	Y4C Ngoại	Dược 4B KT Dược	Dược 4B Độc chất	YHDP4 TCQLYT	Y4C Ngoại	Dược 3C TTHCM	Y4C DDATTTP	YHDP4 KTYT	Y4C Ngoại				
	3		Dược 4A Độc chất			Y1D1 NN		YHDP2 Tim mạch		Dược 4B Marketing	Y4A Sãn				
	4	Y6E GB Ngoại	Y4A Sãn	Y6E GB Ngoại		Y6E GB Ngoại	Y4A Sãn	Y6E GB Ngoại		Y6E GB Ngoại	Y4D Nội				
	5	KTXN3 SHPT	YHCT5 RHM	KTXN2B ĐDCB	KTXN2B ĐDCB	Dược 4A Marketing	YHCT5 RHM				YHCT5 RHM				
	6	Y1E1 NN					Y1E2 NN		Y4B N1 NN		Y1 F2 NN				
T9	1	Y4C GB Ngoại		Y4C GB Ngoại		Y4C GB Ngoại		Y4C GB Ngoại		Y4C GB Ngoại					
	2	GB Nội	YHDP2 Tim mạch	GB Nội		GB Nội	Y5E YHCT	GB Nội	Y5E YHCT	Dược 3A PPNCKH	Y5E YHCT				
	3	Dược 4A KT Dược				Dược 4C KT Dược	KTXN4 Huyết học	YHDP4 NNPL		Y1C1 NN					
	4		Y4B Nhi				Y4B Nhi			GB Nội	Y4B Nhi				
	5	YHDP3 GDSK		KTXN2A ĐDCB			Đ.D2A KST	Dược 4C DT Dược			Y5F Truyền nhiễm				
	6	Dược 2D N1 NN	Dược 2D N2 NN	Y1A2 NN	Lớp NN GV	Y1D2 NN		Y1B2 NN	Y4B N2 NN		Y1F1 NN				
T7	1	Dược 4B DT Dược	CK1 Nội NN(A)				ĐD4C Đ.D ChT	Y1B1 NN							
	2		Dược 3B BHCS		ĐD3C Lão khoa		CK1 Nội HSCC								
	3	Y4A GB Sãn	Y5E YHCT	Y4A GB Sãn	Y5E YHCT	Y4A GB Sãn	CK1 NN E	Y4A GB Sãn		Y4A GB Sãn					

GD	Thứ 2 Ngày 20/10/25		Thứ 3 Ngày 21/10/25		Thứ 4 Ngày 22/10/25		Thứ 5 Ngày 23/10/25		Thứ 6 Ngày 24/10/25		Thứ 7 Ngày 25/10/25		Chủ nhật Ngày 26/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
4		ĐD4C Đ.D ChT				CK1 NN(D)		CK1 Triết B						
	Dược 3A Dược liệu	ĐD3C Lão khoa				CK1 NN(C)		Lớp NN GV						
T6	1	Dược 2A Hóa sinh		Dược 3C Dược liệu	CK1 Triết A	Đ.D2B KST	Dược 3C BHCS	Dược 2D Hóa sinh		Cao học DP TKYH				
	2					Dược 3B Dược liệu	CK1 NN(B)			Dược 3B PPNCKH				
	3	YHCT4 GB Nội	Y5D Lao	YHCT4 GB Nội	Y5D Lao	YHCT4 GB Nội	Y5D Lao	YHCT4 GB Nội	Y5D Lao	Y5D Lao				
	4		CK1 Ngoại LT PTTH	Cao học DP TKYH			ĐD3C PPNC				ĐD4C Đ.D ChT			
	5			Dược 2A N1 NN	Dược 2B Hóa sinh		Dược 2C Hóa sinh	Dược 2C N1 NN	Dược 2C N2 NN		CK1 Nội HSCC			
	6		Dược 2B N1 NN	Đ.D2B 1 NN	Dược 2A N2 NN		Dược 2B N2 NN	Đ.D2B 2 NN						

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI BỆNH VIỆN
TUẦN THỨ 14 (TỪ 20/10/2025 ĐẾN 26/10/2025)**

GD	Thứ 2 Ngày 20/10/25		Thứ 3 Ngày 21/10/25		Thứ 4 Ngày 22/10/25		Thứ 5 Ngày 23/10/25		Thứ 6 Ngày 24/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Bệnh viện	Tâm thần									
	YHCT									
	Phổi									

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP TẠI NHÀ D (NHÀ 7 TẦNG – BỆNH VIỆN ĐHYTB)
TUẦN THỨ 14 (TỪ 20/10/2025 ĐẾN 26/10/2025)**

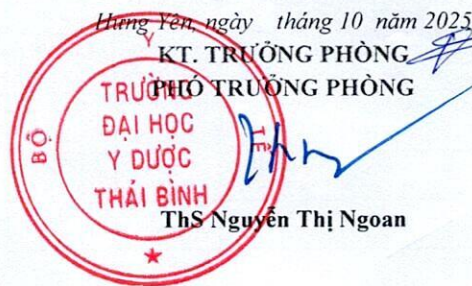
GD	Thứ 2 Ngày 20/10/25		Thứ 3 Ngày 21/10/25		Thứ 4 Ngày 22/10/25		Thứ 5 Ngày 23/10/25		Thứ 6 Ngày 24/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
7	P.D7.03 (100)	Đ.D4A+B GB Đ.D Nội		Đ.D4A+B GB Đ.D Nội		Đ.D4A+B GB Đ.D Nội		Đ.D4A+B GB Đ.D Nội		Đ.D4A+B GB Đ.D Nội
	P.D7.02 (80)									
	P.D7.01 (80)									

**LỊCH THI: TẠI PHÒNG TEST (TẦNG 4 NHÀ 15 TẦNG)
TUẦN THỨ 14 (TỪ 20/10/2025 ĐẾN 26/10/2025)**

GD	Thứ 2 Ngày 20/10/25		Thứ 3 Ngày 21/10/25		Thứ 4 Ngày 22/10/25		Thứ 5 Ngày 23/10/25		Thứ 6 Ngày 24/10/25	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
<u>Phòng Test 1</u> (Tầng 4 nhà A)		Đ.D2C: SLB (6) Đ.D2B: SLB (6) Đ.D2A: SLB (6)	YHDP2: KT Tim mạch (2) Dược 2C: KT Sinh lý (2)	Y3A: Nội tiết (6) Dược 2D: KT Sinh lý (2)					Dược 2D: Sinh lý (6) Dược 2C: Sinh lý (6)	
<u>Phòng Test 2</u> (Tầng 4 nhà A)									Dược 2B: Sinh lý (6) Dược 2A: Sinh lý (6)	
<u>Phòng Test 3</u> (Tầng 5 nhà A)					Y2C: Ngoại ngữ (6) Y2D: Ngoại ngữ (6) Y3D: Nội tiết (6)	Y2E: Ngoại ngữ (6) Y2I: Ngoại ngữ (6)	Y2G: Ngoại ngữ (6) Y2H: Ngoại ngữ (6)	YHCT4: Nội (6) Dược 4C: Bảo chế (6) Dược 3C: ĐDSK(6)	Dược 3B: ĐDSK(6) Y3F: Nội tiết (6)	Đ.D3C: KT Đ.D lão khoa (2) Dược 4B: Bảo chế (6)
<u>Phòng Test 4</u> (Tầng 5 nhà A)					Y2K: Ngoại ngữ (6) Dược 4A: Bảo chế (6)	Đ.D3A+B: Đ.D ngoại (6) Y3E: Nội tiết (6)	Y2A: Ngoại ngữ (6) Y2B: Ngoại ngữ (6) Dược 3A: ĐDSK(6)		Y2F: Ngoại ngữ (6) Y3C: Thần kinh (6)	

Ghi chú:

- Sơ đồ phòng học đăng trên trang web: <http://tbump.edu.vn/>
- Người thực hiện: Nguyễn Việt Khánh - SĐT: 0379.445.809



Hưng Yên, ngày tháng 10 năm 2025

LỊCH THI TẠI NINH BÌNH
(TUẦN THỨ 14 TỪ 20/10/2025 ĐẾN 26/10/2025)

- Kính gửi : - Ban Thanh tra Giáo dục;
- Phòng Đảm bảo chất lượng Giáo dục và Khảo thí;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Hành chính và Công tác chính trị;
- Các Bộ môn: Nội, Sản, Chấn thương.

Phòng Quản lý Đào tạo đại học thông báo lịch thi tại Ninh Bình tuần học thứ 14 năm học 2025-2026 như sau:

TT	Thời gian	Địa điểm	Lớp thi	Bộ môn	Hình thức thi	Số phòng	Số CB coi/ hỏi thi	TT/CB khác	Tổng số CB
1	Chiều thứ 5 23/10	Trường CDN 20 BQP	Y4F	Sản	Test 20'	02	04	01	05
2	Chiều thứ 5 23/10	Bệnh viện Đa khoa Nam Định	Y4G	Nội	Test 45'	02	04	01	05
3			Y6B	Chấn thương	Test 20'				

Trân trọng cảm ơn./.

Chú ý: Xe đi 7h00' sáng và 13h00' chiều.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
ThS Nguyễn Thị Ngoan

Giảng đường		Thứ 2 Ngày 20/10/2025		Thứ 3 Ngày 21/10/2025		Thứ 4 Ngày 22/10/2025		Thứ 5 Ngày 23/10/2025		Thứ 6 Ngày 24/10/2025	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
BỆNH VIỆN NHI NAM ĐỊNH	GD 1										
	GD 2	Y4E-Y6D GB Nhi		Y4E-Y6D GB Nhi	Y4E Nhi	Y4E-Y6D GB Nhi		Y4E-Y6D GB Nhi	Y4E Nhi	Y4E-Y6D GB Nhi	
BVĐK NAM ĐỊNH	GD 1	Y4G-Y6A GB Nội	Y6B CT	Y4G-Y6A GB Nội	Y4G Nội	Y4G-Y6A GB Nội	Y6B CT	Y4G-Y6A GB Nội	Y4G: KT Nội (45) Y6B: KT CT (20)	Y4G-Y6A GB Nội	
	GD 2	Y4H-Y6B GB		Y4H-Y6B GB	Y4H Ngoại	Y4H-Y6B GB	Y4H Ngoại	Y4H-Y6B GB	Y4G: KT Nội (45) Y6B: KT CT (20)	Y4H-Y6B GB	
TRƯỜNG CĐN SỐ 20 BQP	GD 201								Y4F: KT Sản (20)		
	GD 204	Y4F-Y6C GB Sản		Y4F-Y6C GB Sản	Y4F Sản	Y4F-Y6C GB Sản		Y4F-Y6C GB Sản	Y4F: KT Sản (20)	Y4F-Y6C GB Sản	
	GD 301										

Ghi chú:

- Trường CĐ nghề 20 địa chỉ: 126C Trần Đăng Ninh, Ninh Bình (Nam Định cũ)
- BVĐK Nam Định địa chỉ: Khu Đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, Ninh Bình

